

Bản án số: 66/2022/HSST
Ngày: 19/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Hùng và bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/HSST ngày 06/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 07/9/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1982; Nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn D xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Tô Thị L; có vợ hiện tại là Hoàng Thị L – sinh năm 1985 và 04 con (lớn nhất SN 2008, nhỏ nhất SN 2017); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/8/2021 bị Công an huyện Ứng Hòa xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành nộp phạt); nhân thân: Ngày 15/8/2019 bị Công an huyện Ứng Hòa xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành nộp phạt. Bị cáo đầu thú, bị tạm giam giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 25/3/2022 tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc C – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. Hà Nội (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Tô Thị L – sinh năm 1949 (có mặt)
Trú tại: thôn D, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

* *Người bị hại:* Trường THCS xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: bà Đào Thị Thu H - Hiệu trưởng (có mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Vũ Hồng P – sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: thôn P, xã N, huyện U, tỉnh Hà Nam

- Bà Tô Thị L – sinh năm 1949 (có mặt)

Trú tại: thôn D, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn T và bà Nghiêm Thị M - đều sinh năm 1951 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn Du Đồng, xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

- Anh Lê Thanh V - sn1984 (Bảo vệ Trường THCS xã Đại Hùng - vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ ngày 28/12/2021, Nguyễn Văn T đang ngủ ở nhà thì nghe thấy tiếng còi xe, Tiến ra mở cửa cổng thì thấy 03 người bạn mà T quen bên tỉnh Hà Nam gồm: Quý-SN 1984; Nam-SN 1976 và Trung-SN 1981 đi một xe mô tô Wave màu xanh, T không nhớ biển kiểm soát đang đứng trước cổng nhà và rủ T đi trộm cắp tài sản. Do thiếu tiền tiêu sài nên T đồng ý đi cùng. Tiến vào nhà lấy chiếc xe đạp Thống Nhất màu xanh của mẹ đẻ là bà Tô Thị L rồi cùng ba người đi lang thang xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến Trường Trung học cơ sở xã Đại Hùng thì Nam nói: *“vào trường xem có gì thì lấy trộm, gần sáng rồi”*; Trung và Quý đi xung quanh trường một lúc thì đi ra nói: *“có camera, có mấy cục nóng điều hòa chúng mày có lấy không?”*. Tất cả đồng ý. Quý nói với Nam: *“về lấy đồ rồi quay lại đây”*, Nam liền điều khiển xe mô tô đi đâu đó khoảng 20 phút sau thì quay lại, tay có cầm theo 02 cờ lê và 01 kim cắt sắt loại cầm tay và 01 xà cày. Tất cả dựng xe mô tô và xe đạp ở sát cổng nghĩa trang liệt sỹ của xã rồi đi bộ qua nghĩa trang, qua khu vực ruộng đến sát phía sau tường bao dãy nhà Hiệu bộ của trường. N và Q cầm theo dụng cụ trèo qua tường bao vào bên trong trường còn T và T đứng ngoài cảnh giới. N và Q trèo lên các ô văng cửa sổ tháo lần lượt được 04 cục nóng điều hòa rồi đẩy rơi xuống đất, gồm: 03 cục nhãn hiệu Nagakawa của phòng Hội đồng; 01 cục nhãn hiệu Sumikura của phòng Kế toán. Sau đó, Q và N bê, đẩy 03 cục nóng nhãn hiệu Nagakawa qua tường bao, còn cục nóng nhãn hiệu Sumikura do nặng quá nên không bê, đẩy qua tường được. Q, N trèo tường ra ngoài rồi cả nhóm bê 03 cục nóng điều hòa ra khu ruộng phía sau nghĩa trang. Lúc này, do trời đã sáng, T cùng đồng bọn nhìn thấy vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Nghiêm Thị M ở cùng thôn Du Đồng, xã Đại Hùng đang làm đồng gần đó. Do sợ bị phát hiện nên Nam nói với Tiến: *“cho mày một cục mày bán đâu thì bán, còn lại kệ bọn tao”*. Sau đó, N và T cùng bê một cục lên cổng nghĩa trang, Nam đặt lên xe đạp và buộc chằng cho Tiến rồi Tiến điều khiển xe đạp đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Vũ Hồng P ở thôn Phù Lưu 2, xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam và nói: *“Cho tôi bán cái này, bao nhiêu một cân?”*, anh Phường nhìn thấy vỏ cục nóng điều hòa đã bị méo, biến dạng một phần thì nói: *“Hai mươi nghìn một cân”*, rồi anh P cho cục nóng điều hòa lên cân được 26kg và trả Tiến 520.000 đồng. T cầm tiền rồi chi tiêu cá nhân hết.

Vợ chồng ông T, bà M đi hái rau sớm, sau khi hái rau xong thì đi ra khu ruộng cạnh đó soi đèn thấy 01 cục nóng điều hòa thì ông T gặp anh Lê Thanh V là bảo vệ của Trường THCS Đại Hùng báo cho anh V biết, anh V kiểm tra phát hiện 04 cục nóng điều hòa của trường bị mất thì báo cho bà Đào Thị Thu H là Hiệu trưởng

biết, bà H đã trình báo Công an xã Đại Hùng.

Do không thể che dấu hành vi phạm tội của mình, cùng ngày T đã đầu thú tại Công an xã Đại Hùng và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

*** Vật chứng thu giữ:** “- 02 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS – C12IT, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng; - 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura APS/APO-180DC, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng; - 01 xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất, màu xanh, đã cũ; - 01 xà cây bằng kim loại dài 81,5cm, đường kính 2,2cm đã cũ thu giữ tại hiện trường.

Đối với 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT mà nhóm của Quý mang đi. Cơ quan điều tra đã ra thông báo và tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa thu giữ được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS, ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa, kết luận: “- 03 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng có trị giá 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng); - 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura APS/APO-180DC, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa, kết luận: “- 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hết ga, móp méo toàn bộ phần vỏ ngày 28/12/2021, phần hư hỏng trị giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng); - 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hết ga, móp méo biến dạng ở phần vỏ góc trên bên phải KT (25 x 30)cm ngày 28/12/2021, phần hư hỏng trị giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng); - 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura APS/APO-180DC, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hết ga ngày 28/12/2021, phần hư hỏng trị giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)”.

Quá trình điều tra, gia đình T trình bày và giao nộp tài liệu thể hiện Tiến có bệnh tâm thần nên CQĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với Tiến.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 183/KLGĐ, ngày 14/06/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: “*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Văn T có Hội chứng nghiện chất có thuốc phiện/ Tâm thần phân liệt thể không biệt định giai đoạn bệnh ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.2/F20.3.*

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 05/9/2022 của VKSND huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa:

- Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều

173; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải giao nộp lại số tiền 520.000 đồng do phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải bồi thường Trường THCS xã Đại Hùng số tiền 3.400.000đ. Tịch thu tiêu hủy chiếc xà cày thu giữ tại hiện trường. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

- Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, cho rằng sáng sớm hôm đó đi ra đồng nhìn thấy cục nóng điều hòa thì lấy đem đi bán; tuy nhiên, bị cáo vẫn xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh khó khăn, các con còn bé, bố mẹ đã già.

- Người bào chữa cho bị cáo (ông C) nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát; ông cũng đồng ý xác nhận việc khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, khách quan; việc bị cáo thay đổi lời khai tại phiên tòa ông không có ý kiến gì; tuy nhiên, ông đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương, bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, việc phạm tội xuất phát từ việc nghiện ma túy nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị; đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với quan điểm, đề nghị của ông C. Người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng nhất trí với quan điểm, đề nghị của ông C; đồng thời cũng thừa nhận việc khai báo trong quá trình điều tra là tự nguyện, khách quan; thừa nhận việc bị cáo trộm cắp tài sản của nhà trường là đúng và trình bày bị cáo nghiện ma túy từ năm 2015, gia đình đã từng cho bị cáo đi cai nghiện 06 tháng; trước khi phạm tội lần này bị cáo thường xuyên trộm cắp tiền, tài sản của gia đình bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng.

- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Bà H đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo hiện đang có 02 con nhỏ đang là học sinh của nhà trường, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhà trường số tiền 3.400.000 đồng như kết quả của Hội đồng định giá tài sản.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lý xác nhận việc đã nhận lại chiếc xe đạp của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng; bị cáo cho rằng ngoài bản thân thì còn có 03 đối tượng là bạn mới quen ở ngoài đường khu Công nghiệp Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam cùng tham gia trộm cắp là Quý – sinh năm 1984, Nam – sinh năm 1976 và Trung – sinh năm 1981; bị cáo không biết họ và tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của ba người này ở

đâu; ba người này đã rủ bị cáo và cùng thực hiện hành vi trộm cắp với bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát truy tìm các đối tượng tại địa bàn các xã, phường thuộc tỉnh Hà Nam xung quanh xã Đại Hùng và quanh khu Công nghiệp Đồng Văn; tuy nhiên, không xác định được các đối tượng có tên Q, N và T theo như lời khai của T. Tại phiên tòa, bị cáo lại phủ nhận các lời khai trước đây, cho rằng sáng hôm đó đi ra đồng sớm nhìn thấy cục nóng điều hòa thì lấy mang đi bán. Tuy nhiên, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, khách quan thì HĐXX có đủ căn cứ xác định: Lợi dụng đêm tối, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, sáng sớm ngày 28/12/2021, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút đột nhập vào Trường THCS xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội trộm cắp 04 cục nóng điều hòa, gồm: 03 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura APS/APO-180DC. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Theo qui định của pháp luật hình sự thì bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” qui định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự địa phương. Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh nhưng không chịu lao động kiếm tiền bằng chính sức lực của mình mà lại ham chơi, đua đòi, tự đưa mình vào con đường tệ nạn xã hội, nghiện ma túy từ nhiều năm nay, đi trộm cắp để lấy tiền mua ma túy sử dụng, thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật. Bị cáo là người có tiền sử bệnh lý về tâm thần; tuy nhiên, kết quả giám định cho thấy trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Đáng lưu ý, về nhân thân năm 2019 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2021 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt nên lần phạm tội này bị coi là đang có tiền sự và thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa lại quanh co chối tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Tuy nhiên, xét việc bị cáo xin đầu thú, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét ý kiến, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo có phần phù hợp qui định của pháp luật nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt và miễn phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Đối với anh Vũ Hồng P là người đã mua lại cục nóng điều hòa của bị cáo.

Do anh Phường làm nghề thu mua đồng nát, không biết là tài sản do trộm cắp được mà có nên không có lỗi.

[6] Các đối tượng Q, N và T, ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh là đồng phạm với Tiến nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 02 để tiếp tục điều tra khi nào làm rõ các đối tượng thì xử lý sau là phù hợp.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại Trường THCS xã Đại Hùng 02 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura APS/APO-180DC. Bà Đào Thị Thu Hương - Hiệu trưởng đã nhận lại số tài sản này, đồng thời yêu cầu Tiến và đồng bọn bồi thường số tiền là 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*). Trong đó: 1.500.000 đồng là tiền giá trị 01 cục nóng điều hòa bị mất và 1.900.000 đồng là tiền sửa chữa 03 cục nóng điều hòa thu giữ được bị hư hỏng. Xét yêu cầu, đề nghị của bà Hương là có căn cứ nên cần buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền này; sau này, khi làm rõ các đối tượng cùng tham gia trộm cắp với T, thì T có quyền yêu cầu các đối tượng hoàn trả theo nghĩa vụ.

Đối với số tiền 520.000đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*) anh Vũ Hồng Phường không yêu cầu T phải hoàn trả là tự nguyện nên HĐXX không xét; tuy nhiên, cần buộc Tiến phải giao nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe đạp Thống nhất bị thu giữ là tài sản của bà Tô Thị Lý (mẹ đẻ Tiến); khi T lấy xe đạp này đi trộm cắp bà Lý không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lý là phù hợp nên HĐXX không xét. Vật chứng còn lại là 01 xà cày cần tịch thu hủy bỏ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Văn T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam giữ từ ngày 29/12/2021 đến ngày 25/3/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xác nhận việc Trường THCS xã Đại Hùng đã nhận lại 02 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Nagakawa NIS-C12IT, 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Sumikura

APS/APO-180DC. Buộc bị cáo phải bồi thường Trường THCS xã Đại Hùng 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*); trong đó: 1.500.000 đồng là tiền giá trị 01 cục nóng điều hòa bị mất và 1.900.000 đồng là tiền sửa chữa 03 cục nóng điều hòa bị hư hỏng (Sau này, khi làm rõ, xử lý các đối tượng cùng tham gia trộm cắp với bị cáo thì bị cáo có quyền yêu cầu các đối tượng hoàn trả theo nghĩa vụ).

Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Xác nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Hồng Phường không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả 520.000đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền mua cục nóng điều hòa của bị cáo. Xác nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tô Thị Lý đã nhận lại chiếc xe đạp Thống nhất là tài sản hợp pháp của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

4. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải giao nộp lại 520.000đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà nước.

5. Tịch thu tiêu hủy bỏ chiếc xà cày là công cụ phạm tội có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 14/9/2022.

6. Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*)./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS h.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người BC cho BC; Bị hại,
- Người ĐDHPCủa BC;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

